

PHILIPS

EVNIA



Màn hình chơi game
QD OLED

QHD Gaming monitor

Evnia 6000

26,5" (67,3cm)

2560 x 1440 (Quad HD)



27M2N6500L

Trải nghiệm chơi game đỉnh cao

Màn hình này được thiết kế để chơi game tốc độ cao. Tần số quét 240Hz và tấm nền QD OLED tạo nên sự kết hợp giữa tốc độ đáng kinh ngạc và chất lượng hình ảnh cao cấp.

Các tính năng được thiết kế theo nhu cầu của người chơi game

- Stark ShadowBoost: để tăng cường khả năng hiển thị trong các cảnh tối
- Bảo vệ và làm mát để duy trì độ rõ nét màu sắc lâu dài
- Smart Sniper: Cải thiện khả năng kiểm soát khi bạn phóng to mục tiêu
- Evnia Precision Center: Tối đa hóa trải nghiệm chơi game của bạn
- Chế độ SmartImage Game được tối ưu hóa dành cho game thủ
- VESA Certified ClearMR: cho thử nghiệm độ mờ chính xác
- Smart Crosshair: để ngắm bắn tốt hơn và vui hơn

Được chế tạo cho những phim hành động nhanh

- AMD FreeSync™ Premium; chống xé hình, chống lấp hình, chơi game mượt
- Tốc độ làm mới 240 Hz cực nhanh để chơi game hầu như không có độ trễ
- Đạt chứng nhận tương thích với NVIDIA® G-SYNC® để chơi game nhanh, mượt mà

Hình ảnh sống động

- Dải tương phản động mở rộng (HDR) cho hình ảnh sống động như thật
- QD OLED cho màu sắc vượt trội và hình ảnh sống động

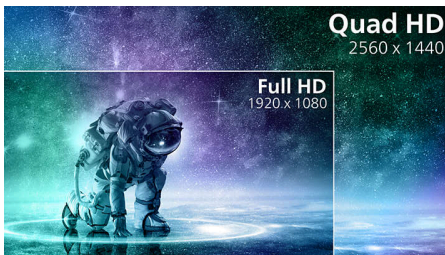
Những nét chính

Tốc độ làm mới 240 Hz cực nhanh



Trong khi chơi các game hành động cường độ cao hấp dẫn, tốc độ làm mới 240 Hz cực nhanh giúp tăng cường trải nghiệm chơi game siêu mượt mà, không có độ trễ. Màn hình Philips này kéo lại hình ảnh hiển thị lên tới 240 lần trên giây, nhanh hơn so với màn hình chuẩn. Đặc biệt đối với các game có nhịp độ nhanh như FPS và game đua xe, 240 Hz cho hình ảnh chuyển động và rõ nét vượt trội. Với màn hình Philips 240 Hz, các chuỗi hành động trong trò chơi trông không bị rung và không có bóng mờ. Bạn sẽ có trải nghiệm trò chơi phong phú và chân thực hơn.

Hình ảnh trong như pha lê



Màn hình của Philips mang đến hình ảnh trong như pha lê, Quad HD 2560x1440 hoặc 2560x1080 điểm ảnh. Sử dụng các tấm nền màn hình có hiệu suất cao với số điểm ảnh mật độ cao, được trang bị khả năng của các nguồn sáng thông cao, những màn hình mới này sẽ khiến cho hình ảnh và đồ họa của bạn thật sống động. Cho dù bạn đang cần thông tin cực kỳ chi tiết theo yêu cầu chuyên nghiệp cho các giải pháp CAD-CAM, sử dụng ứng dụng đồ họa 3D hoặc các tiện ích tài chính hoạt động trên những bảng tính lớn, màn hình Philips sẽ mang đến cho bạn hình ảnh trong như pha lê.

Dải tương phản động mở rộng (HDR)



Dải tương phản động mở rộng cung cấp trải nghiệm hình ảnh khác đáng kể. Với độ sáng đáng kinh ngạc, độ tương phản vô song và màu sắc quyến rũ, hình ảnh hiện lên sống động với độ sáng lớn hơn nhiều trong khi vẫn thể hiện được các màu tối sâu hơn, đa sắc thái hơn. Công nghệ này mang đến một bảng màu mới phong phú hơn chưa từng có trên TV, cho bạn một trải nghiệm hình ảnh thu hút mọi giác quan và truyền cảm xúc.

Độ sâu màu thực 10 bit



Với màn hình màu thực 10 bit của Philips, bạn có thể xem tác phẩm chuyên nghiệp yêu cầu màu sắc với độ chính xác màu vượt trội và đáp ứng các tiêu chuẩn chuyên nghiệp. So với màn hình màu 8 bit thông thường, màn hình Philips này tạo ra sự chuyển tiếp tự nhiên hơn giữa các màu sắc để có độ chuyển màu mượt mà hơn.

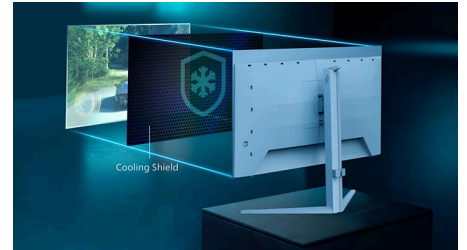
Công nghệ QD OLED



QD-OLED là phương pháp kết hợp giữa tấm nền OLED và công nghệ chấm lượng tử. Bằng cách kết hợp những điểm tốt nhất của cả hai, QD-

OLED đảm bảo độ tương phản cao, màu đen sâu và góc nhìn không giới hạn, với độ sáng đỉnh cao hơn và màu sắc sống động hơn.

Tấm chắn tản nhiệt



Bảo vệ màu sắc chân thực của màn hình QD-OLED khỏi hiện tượng suy giảm theo thời gian. Để tăng tuổi thọ màn hình, sản phẩm này được tích hợp lớp chắn graphene giúp tản nhiệt hiệu quả. Graphene giúp duy trì độ bền của tấm nền bằng cách phân tán đồng đều lượng nhiệt sinh ra từ ánh sáng xanh phát ra từ màn hình, đồng thời làm mát hiệu quả hơn so với graphite. Đối với game thủ, điều này đồng nghĩa với việc bạn có thể yên tâm chơi game mà màu sắc hiển thị vẫn luôn chính xác đến từng pixel.

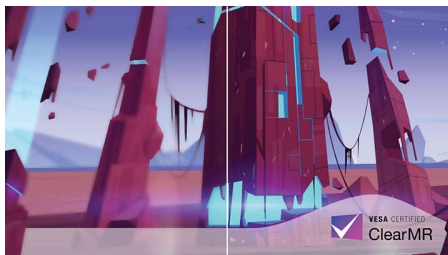
Chế độ SmartImage Game



Màn hình chơi game Philips mới có OSD truy cập nhanh được tinh chỉnh dành cho game thủ, cung cấp cho bạn nhiều lựa chọn. Chế độ "FPS" (Góc nhìn người thứ nhất) cải thiện các chủ đề sắc màu trong game, cho phép bạn nhìn thấy các đối tượng ẩn trong các khu vực tối màu. Chế độ "Racing" điều chỉnh màn hình với thời gian phản hồi nhanh nhất, màu sắc mức cao, cùng với điều chỉnh hình ảnh. Chế độ "RTS" (Chiến lược thời gian thực) có một chế độ SmartFrame đặc biệt cho phép làm nổi bật các khu vực cụ thể và cho phép điều chỉnh kích thước và hình ảnh. Gamer 1 và Gamer 2 cho phép bạn lưu các cài đặt tùy chỉnh cá nhân dựa trên các game khác nhau, đảm bảo hiệu suất tốt nhất.

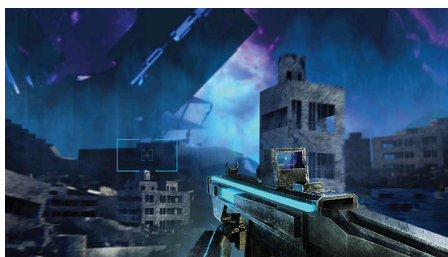
Những nét chính

VESA ClearMR 13000



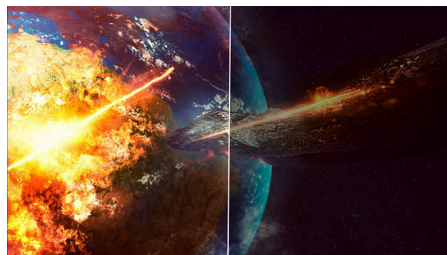
Trước đây, các phương pháp kiểm tra độ mờ trên màn hình được đo bằng MRPT. VESA Certified ClearMR hoạt động như một giải pháp thay thế cho MRPT và được thiết kế để phản ánh bản chất thực sự của độ mờ thông qua thử nghiệm camera kỹ thuật số tốc độ cao. Đối với các màn hình được gửi đến và chứng nhận thông qua VESA Certified ClearMR, bạn có thể yên tâm rằng bạn sẽ có được bản đánh giá chính xác về chất lượng độ mờ của màn hình. Mỗi chứng nhận được xác định thông qua phạm vi CMR; với màn hình này được phân loại ClearMR 13000, công nghệ này có một trong những phân loại chất lượng hình ảnh cao nhất, đồng nghĩa với việc độ mờ tổng thể ít hơn.

Smart Crosshair



Màu của Tâm ngắm được cài đặt theo mặc định. Khi tính năng Smart Crosshair (Tâm ngắm thông minh) được bật, màu sẽ thay đổi thành màu bổ sung cho màu nền. Tính năng Smart Crosshair (Tâm ngắm thông minh) nâng cao độ chính xác của việc ngắm bắn để bạn có thể phát hiện kẻ thù dễ dàng hơn.

Stark ShadowBoost



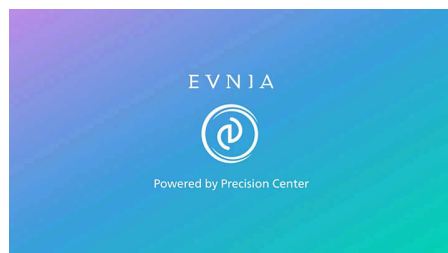
Tính năng này tăng cường các cảnh tối mà không làm sáng quá mức các vùng sáng. Tính năng Stark Shadowboost có ba mức có thể lựa chọn, cung cấp hình ảnh có kết cấu với độ bão hòa màu tốt hơn với độ tương phản cao hơn để bạn có thể nhìn rõ hơn trong cả môi trường sáng và tối. Ngoài ra, tính năng này giúp bạn tinh chỉnh tầm nhìn để kẻ thù bị lộ diện nhanh hơn khi chơi game.

Smart Sniper



Smart Sniper giúp bạn kiểm soát tốt hơn ống ngắm để hướng chính xác mục tiêu. Ứng dụng này phủ lên thêm một cửa sổ ở phía trên hoặc giữa màn hình, cho phép bạn chọn mức thu phóng gấp 2 lần độ phóng đại thông thường.

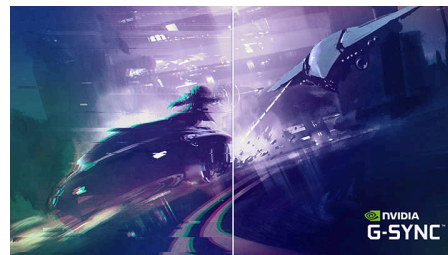
Evnia Precision Center



Evnia Precision Center là phần mềm dễ sử dụng được thiết kế để tối ưu hóa và cá nhân hóa màn hình Evnia. Cho dù bạn là game thủ bình thường

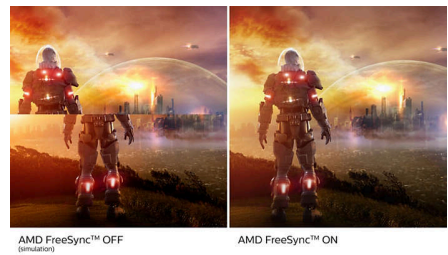
hay chuyên nghiệp, phần mềm này cung cấp nhiều tùy chọn tùy chỉnh để phù hợp với phong cách chơi game độc đáo của bạn. Với các điều khiển trực quan và điều hướng liền mạch, Evnia Precision Center cung cấp cho bạn toàn quyền kiểm soát, cung cấp mọi thứ bạn cần để nâng tầm chơi game của bạn lên một tầm cao mới—ngay trong tầm tay bạn.

Tương thích NVIDIA® G-SYNC®



Khi chơi các game cường độ cao với tốc độ làm mới cao, hiện tượng xé hình có thể xuất hiện nếu không có khả năng đồng bộ hóa đồ họa tối ưu. Màn hình Philips này được chứng nhận tương thích NVIDIA® G-SYNC®, giảm hiện tượng xé hình và đồng bộ hóa tốc độ làm mới của màn hình với đầu ra của card đồ họa để có trải nghiệm chơi game mượt mà hơn. Các cảnh trong game xuất hiện ngay lập tức, các đối tượng trông sắc nét hơn và gameplay mượt mà, mang đến cho bạn trải nghiệm hình ảnh tuyệt đẹp và lợi thế cạnh tranh quan trọng.

AMD FreeSync™ Premium



Không nên chọn chơi game nếu game bị giật hình hoặc khung hình bị đứt. Công nghệ AMD FreeSync™ Premium mang đến trải nghiệm chơi game mượt mà, không bị xé hình với hiệu năng cao nhất. Các game thủ có thể tự tin chơi game với tốc độ làm mới cao, bù tốc độ khung hình thấp và độ trễ thấp.

Các thông số

Hình ảnh/Hiển thị

Kích thước bảng: 26,5"/67,3cm
Tỉ lệ kích thước: 16:9
Loại tấm nền màn hình: QD OLED
Khoảng cách điểm ảnh: 0,2292 x 0,2292 mm
Độ sáng: SDR: 200 (APL 100%)nit, HDR: 400 (APL 10%) nit
Số màu màn hình: 1,07B (10 bit)
Gam màu (diển hình): Adobe RGB 98%; DCI-P3:99%, sRGB: 147,5%, NTSC 120%*
Tỉ lệ tương phản (thông thường): 1,5M:1
SmartContrast: Mega Infinity DCR
Thời gian phản hồi (thông thường): 0,03ms (Thời gian điểm ảnh chuyển giữa hai mức xám)*
Góc nhìn: 178° (Ngang) / 178° (Dọc), @ C/R > 10000
Nâng cao hình ảnh: SmartImage game
Độ phân giải tối đa: 2560x1440 @ 240 Hz (DP); 2560x1440 @ 144Hz (HDMI) *
Khung xem hiệu quả: 590,42 (Ngang) x 333,72 (Dọc) mm
Tần số quét: HDMI: 30k-230kHz(H)/ 48-144Hz(V) , DP: 30k-390kHz(H)/ 48-240Hz(V)
sRGB
Delta E: < 2 (sRGB)
Flicker Free
Mật độ điểm ảnh: 111 PPI
Lớp phủ màn hình hiển thị: Chống phản chiếu, 2H
Độ trễ đầu vào thấp
Công nghệ AMD FreeSync™
G-SYNC: Có*
HDR: HDR 10
Định dạng điểm ảnh: RGB Q-Stripe*
Smart Crosshair
Stark ShadowBoost
Clear MR Tier: 13000
Smart Sniper
Shadow Boost
Công nghệ SoftBlue: Có*

Khả năng kết nối

Đầu vào tín hiệu: 1 cổng HDMI 2.0, 1 cổng DisplayPort 1.4
Đầu vào đồng bộ: Đồng bộ riêng rẽ
Âm thanh (Vào/Ra): Cổng ra tai nghe
HDCP: HDCP 1,4 (HDMI / DisplayPort), HDCP 2,3 (HDMI / DisplayPort)

Tiện lợi

Tương thích "cắm vào và hoạt động": DDC/CI, Mac OS, sRGB, Windows 11 / 10
Tiện lợi cho người dùng: Bật/tắt nguồn, Menu/OK, Đầu vào/Lên, Cài đặt game/Xuống, SmartImage game/Quay lại
Ngôn ngữ OSD: Tiếng Bồ Đào Nha Brazil, Tiếng Séc, Tiếng Hà Lan, Tiếng Anh, Tiếng Phần Lan, Tiếng Pháp, Tiếng Đức, Tiếng Hy Lạp, Tiếng Hungary, Tiếng Ý, Tiếng Nhật Bản, Tiếng Hàn Quốc, Tiếng Ba Lan, Tiếng Bồ Đào Nha, Tiếng Nga, Tiếng Tây Ban Nha, Tiếng Trung giản thể, Tiếng Thụy Điển, Tiếng Thổ Nhĩ Kỳ, Tiếng Trung truyền thống, Ukraina
Tiện lợi khác: Khóa Kensington, Gắn VESA (100x100 mm), Chế độ LowBlue
Phần mềm điều khiển: Evnia Precision Center MultiView

Chân đế

Điều chỉnh độ cao: 130 mm
Pivot: +90 độ
Trục xoay: +/- 30 độ
Ng nghiêng: -5/20 độ

Công suất

Nguồn điện: Trong, AC 100-240 V, 50-60 Hz
Chế độ tắt: 0,3 W (diển hình)
Chế độ bật: 77,52 W (diển hình)
Chế độ chờ: 0,5 W (diển hình)
Chỉ báo đèn LED nguồn: Vận hành - Trắng, Chế độ chờ - Trắng (nhấp nháy)

Kích thước

Đóng gói, tính theo mm (Rộng x Cao x Sâu): 730 x 445 x 139 mm
Sản phẩm không kèm chân đế (mm): 609 x 355 x 61 mm
Sản phẩm kèm chân đế (chiều cao tối đa): 609 x 531 x 261 mm

Trọng lượng

Sản phẩm với bao bì (kg): 8,79 kg
Sản phẩm kèm chân đế (kg): 5,88 kg
Sản phẩm không kèm chân đế (kg): 4,08 kg

Điều kiện vận hành

Độ cao so với mực nước biển: Hoạt động: +12.000 ft (3.658 m), Không hoạt động: +40.000 ft (12.192 m)
Phạm vi nhiệt độ (vận hành): 0°C đến 40 °C
MTBF: 30.000 (Loại trừ đèn nền) giờ
Độ ẩm tương đối: 20%-80 %
Phạm vi nhiệt độ (bảo quản): -20°C đến 60 °C

Tính bền vững

Môi trường và năng lượng: RoHS
Vật liệu đóng gói có thể tái chế: 100 %
Nhựa tái chế sau sử dụng: 85%*

Tuân thủ quy định và tiêu chuẩn

Chứng nhận tuân thủ quy định: CB, Dấu CE, ETL, MEPS, PSB, CEL, CCC, CEC, BSMI, UKCA, EMF, FCC, CEC

Tủ

Màu sắc: Xám đen sẫm
Bề mặt: Có vân

* Để có hiệu suất đầu ra tốt nhất, hãy luôn đảm bảo rằng card đồ họa của bạn có thể đạt được độ phân giải và tốc độ làm mới tối đa của màn hình Philips này.
* Độ tuân thủ ánh sáng xanh thấp: Tỷ lệ ánh sáng phát xạ màn hình trong phạm vi từ 415 - 455 nm đến phát xạ màn hình trong phạm vi 400 - 500 nm phải nhỏ hơn 50%.
* Độ bao phủ Adobe RGB và DCI-P3 dựa trên CIE1976, Vùng màu sRGB dựa trên CIE1931, Vùng NTSC dựa trên CIE1976.
* Giá trị thời gian phản hồi bằng SmartResponse. Mẫu đo là 1 đường ngang.
* Độ phân giải tối đa của QHD 144Hz hỗ trợ 8 bit
* Điểm ảnh hoạt động: 2560 (Ngang) x 1440 (Dọc). Tổng số điểm ảnh: 2576 (Ngang) x 1456 (Dọc); các điểm ảnh bổ sung ở mỗi bên, không gian dành riêng cho quỹ đạo điểm ảnh.
* Giao diện hỗ trợ NVIDIA® G-SYNC®: DisplayPort
* Đảm bảo cập nhật trình điều khiển NVIDIA® G-SYNC® lên phiên bản mới nhất, xem thêm thông tin trên trang web NVIDIA: <https://www.nvidia.com/>
* Đảm bảo rằng card đồ họa của bạn hỗ trợ NVIDIA® G-SYNC®
* 2020 Advanced Micro Devices, Inc. Bảo lưu mọi quyền. AMD, logo AMD Arrow, AMD FreeSync™ và các kết hợp theo đó là thương hiệu của Advanced Micro Devices, Inc. Các tên sản phẩm khác được sử dụng trong ấn bản này chỉ dành cho mục đích nhận diện và có thể là thương hiệu của chủ sở hữu tương ứng của chúng.
* Màn hình này hướng đến tính bền vững: chân đế và giá đỡ tai nghe được làm bằng 35% nhựa tái chế và khung màn hình được làm bằng 85% nhựa tái chế sau khi sử dụng.
* Màn hình có thể trông khác với hình ảnh minh họa.
* Các sản phẩm và phụ kiện được liệt kê trên tờ rơi này có thể khác nhau tùy theo quốc gia và khu vực.

